

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HSST

Ngày: 25/03/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuý Hồng.

Bà Nguyễn Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Việt – Thư ký TAND tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Kim Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2024, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2024/HSST-QĐ ngày 11 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Yến T (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 12 tháng 9 năm 1991 tại Bình Định; nơi cư trú: 153/45-46 T, phường H, quận T, thành phố Hồ Chí Minh, nơi ở hiện tại: thôn T, xã P, H.Tuy Phước, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T1 - Sinh năm: 1967 và con bà: Nguyễn Thị Ngọc B - Sinh năm: 1971; Sống chung như vợ chồng với: Nguyễn Trường Đ - Sinh năm: 1975, có 03 con, lớn nhất sinh năm: 2010; nhỏ nhất sinh năm: 2021; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt giữ từ ngày 22/6/2023 đến ngày 29/6/2023, hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Võ Thành T2 (tên gọi khác: C), sinh ngày: 06 tháng 02 năm 1986 tại Bình Định; nơi cư trú: thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Thành T3 - Sinh năm: 1965 và con bà: Nguyễn Thị B1 - Sinh năm: 1965; vợ: Từng sống chung như vợ chồng với Phạm Thị T4 - Sinh năm: 1989, con: có 01, sinh năm: 2012; tiền sự: không;

Tiền án: 01 tiền án, tại bản án số 18 ngày 17/01/2014 của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xử phạt 03 năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích” và tổng hợp hình phạt

07 năm tù về tội “Cướp tài sản” tại bản án số 54 ngày 11/7/2013 và hình phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án số 71 ngày 26/9/2013 của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, buộc chấp hành hình phạt chung của ba bản án là 12 năm tù. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 08/02/2021.

Nhân thân:

- Ngày 28/10/2003 bị Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn xử phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 05/01/2005 bị Tòa án nhân huyện An Nhơn xử phạt 18 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 31/10/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Yến T:* Ông Nguyễn Thế V – Luật sư Công ty L thuộc Đoàn luật sư tỉnh B. (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Thanh K - sinh năm: 1987; trú tại: Tổ C, KV5, P.Lê Hồng P, TP ., tỉnh Bình Định. (vắng mặt).

2. Nguyễn Trường Đ - sinh năm: 1975; trú tại: T, P, T, tỉnh Bình Định. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 13h30’ ngày 22/6/2023, Cơ quan chức năng phát hiện Nguyễn Thị Yến T có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra hành chính. T tự nguyện giao nộp: 01 gói ni lông, kích thước (04x07)cm, bên trong chứa các hạt tinh thể không màu do T đang cất giấu trong người. Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị Yến T, đồng thời thu giữ niêm phong đồ vật trên theo quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của T, Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ các đồ vật sau: 02 gói ni lông có cùng kích thước (04x07)cm, bên trong chứa các hạt tinh thể được đựng trong hộp giấy mặt trước ghi dòng chữ “Kichi BABY”; 01 (một) gói ni lông có kích thước (09x16)cm, bên trong chứa các hạt tinh thể, đựng trong bì đựng khẩu trang có ghi dòng chữ “SENKA MASK”; 01 (một) cân tiểu ly màu đen, mặt sau có dòng chữ Digital P; 30 (ba mươi) gói ni lông kích thước (04x07) cm.

Quá trình điều tra, xác định như sau:

Đầu tháng 6/2023, Nguyễn Thị Yến T đến TP . Hồ Chí Minh gặp người tên Q (không rõ lai lịch) để mua 97,5 gam ma túy “đá” (Methamphetamine) với số tiền 40.000.000 đồng. T đem về chia nhỏ và bán, cụ thể như sau:

- Bán cho Trần Thanh K 05 lần, tổng cộng 8,6 gam ma túy “đá”, thu số tiền 7.000.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền 3.471.420 đồng.

- Bán cho Võ Thành T2 03 lần, tổng khối lượng 6,2 gam ma túy “đá”, số tiền 5.800.000 đồng, thu lợi 3.256.140 đồng.

Trưa ngày 22/6/2023, Võ Thành T2 liên hệ với Nguyễn Thị Yến T hỏi mua “nửa hộp năm” ma túy “đá”, T nói giá 2.000.000 đồng. Võ Thành T2 sử dụng tài khoản số 273237275, Ngân hàng V1 (tài khoản mang tên ông Võ Thành T3, cha ruột T2) chuyển tiền vào tài khoản số 060010980987, Ngân hàng S1 (mang tên Nguyễn Thị Yến T) để mua ma túy. Khoảng 13 giờ 30 cùng ngày, Nguyễn Thị Yến T mang gói ma túy, có khối lượng 2,4845 gam, loại Methamphetamine giao cho T2 thì bị bắt quả tang.

Kết luận giám định số 299 ngày 27/6/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B như sau: Các hạt tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 24/CT-VKSBD-P1 ngày 26 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Yến T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự và bị cáo Võ Thành T2 về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị:

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Yến T từ 16 đến 17 năm tù.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Võ Thành T2 từ 02 đến 03 năm tù.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Yến T: Thống nhất về tội danh và tình tiết giảm nhẹ như vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lúc dịch bệnh, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo nuôi con nhỏ; tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo không bào chữa, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng*: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Nguyễn Thị Yến T đã có hành vi mua 97,5 gam ma túy Mathamphetamine với số tiền 40.000.000 đồng mang về nhà cất giấu, mục đích bán. Từ tháng 6/2023 đến lúc bị bắt, T đã bán cho Trần Thanh K 05 lần, Võ Thành T2 03 lần, tổng cộng 14,8 gam Mathamphetamine, thu số tiền 12.800.000 đồng, thu lợi 6.727.560 đồng và số tiền 2.000.000 đồng mà T2 chuyển khoản cho T để mua ma túy. Do đó, Nguyễn Thị Yến T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép ma túy với khối lượng ma túy bị thu giữ và đã bán tổng cộng 96,0178 gam, loại Methamphetamine.

Bị cáo Võ Thành T2 đã nhiều lần mua ma túy của Nguyễn Thị Y Trang mục đích để sử dụng. Vào ngày 22/6/2023, T2 đã chuyển khoản cho T số tiền 2.000.000 đồng đặt mua ma túy có khối lượng 2,4845 gam loại Methamphetamine để sử dụng. Khi T trên đường giao ma túy cho T2 thì bị cơ quan Công an bắt quả tang khối lượng nêu trên. Do đó, T2 phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 2,4845 gam loại Methamphetamine, trong trường hợp phạm tội chưa đạt.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Yến T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự và bị cáo Võ Thành T2 về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo*: Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Thị Yến T và Võ Thành T2 là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thị Yến T có nhân thân tốt; Bị cáo Võ Thành T2 có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị Yến T bị áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự và bị cáo Võ Thành T2 bị áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Thị Yến T và Võ Thành T2 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

5.1. Các vật chứng là chất ma túy thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

5.2. Tịch thu sung công của bị cáo Nguyễn Thị Yến T:

- 01 (một) điện thoại di động màu xanh, mặt sau có dòng chữ SAMSUNG.

- 01 (một) cân tiểu ly màu đen, mặt sau có dòng chữ Digital Pocket S.

Là phương tiện phạm tội.

5.3. Tịch thu tiền thu lợi bất chính của bị cáo Nguyễn Thị Yến T 8.727.560 đồng.

[6] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu theo quy định của BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Yến T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo Võ Thành T2 phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Yến T 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2023. Được trừ thời gian tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 22/6/2023 đến ngày 29/6/2023.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Thành T2 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/10/2023.

3. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì số 299/PC09 bên ngoài có ghi: Hoàn lại đối tượng giám định: Võ, bao bì đựng mẫu vật; 2,3073 gam mẫu A1, 4,6999 gam mẫu A2, 0,1321 gam mẫu A3 và 71,5241 gam mẫu A4 còn lại sau giám định.

- 01 (một) hộp giấy mặt trước ghi dòng chữ “Kichi BABY”.

- 01 (một) bì đựng khẩu trang có ghi dòng chữ “SENKA MASK”.

- 30 (ba mươi) gói ni lông kích thước (04x7)cm.

3.2. Tịch thu sung công quỹ của bị cáo Nguyễn Thị Yến T.

- 01 (một) điện thoại di động màu xanh, mặt sau có dòng chữ SAMSUNG.

- 01 (một) cân tiểu ly màu đen, mặt sau có dòng chữ Digital Pocket S.

- Tiền thu lợi bất chính 8.727.560 đồng.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25/3/2024 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định).

Tiếp tục Lệnh phong tỏa số tiền 6.102.701 đồng trong tài khoản 060010980987 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần S1 - Chi nhánh T5, TP Hồ Chí Minh và số tiền 460 đồng trong tài khoản 01215750331 tại ví điện tử MoMo của Nguyễn Thị Yến T.

4. Về án phí HSST: Các bị cáo Nguyễn Thị Yến T và Võ Thành T2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS&HTTP CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Bình